

Thánh Vịnh 104

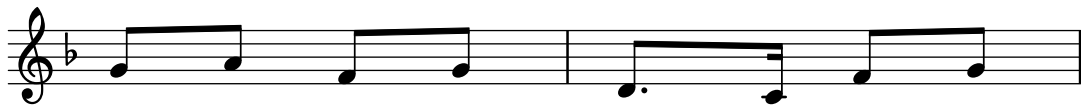
Lm. Kim Long

Sử dụng:

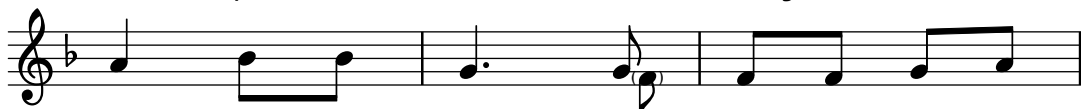
- t7 c /27TN: câu 4, 5, 6 + Đ.1
-t4 l /1TN: câu 1, 2, 6, 7 + Đ.1
-t4 l /12TN: câu 1, 2, 6, 7 + Đ.1
-t4 c /14TN: câu 1, 2, 6 + Đ.3
-t5 l /14TN: câu 8, 9, 10 + Đ.5
-t7 l /14TN: câu 1, 2, 6 + Đ.2
-t5 l /15TN: câu 1, 7, 11, 12 + Đ.1
-t7 l /28TN: câu 6, 7, 14 + Đ.1
-t5 l /31TN: câu 4, 5, 6 + Đ.4
-t7 l /32TN: câu 4, 12, 14 + Đ.5
-t6 /2MC: câu 8, 9, 10 + Đ.5
-t5 /5MC: câu 5, 6, 7 + Đ.1
-t4 /PS: câu 1, 2, 6, 7 + Đ.5



1. Hỡi cảm tạ Chúa, cầu khẩn Thánh Danh.
2. Hỡi tự hào mãi vì có Thánh Danh.
3. Hỡi cảm tạ Chúa, cầu khẩn Thánh Danh.
4. Hát lên mừng Chúa, đàn hầy tấu vang,
5. Những ai cậy Chúa và dựng sức Ngài,
6. Hỡi nô bộc Chúa, dòng dõi Áp - raham,
7. Những điều thể hứa Ngài vẫn nhớ luôn,
8. Chúa cho nạn đói tràn tới khắp nơi,
9. Đã bị xiềng xích nặng trĩu ở chân,
10. Chính vị hoàng đế, thủ lĩnh các dân
11. Khiến dân Ngài dũng mạnh thắng đối phương,
12. Phái nô bộc Chúa là chính Mô - sê,
13. Trưởng nam toàn xứ bị giết khắp nơi.
14. Bời vì Ngài nhớ lời Thánh ước xưa,



1. Loan báo kỳ công Ngài giữa muôn dân
2. Ai *những* tìm kiếm Ngài *hãy* may vui
3. Loan báo kỳ công Ngài giữa muôn dân
4. suy *gẫm* mọi công *trình* Ngài *đã* tạo
5. luôn nhớ đừng khi ngừng tìm tôn nhan
6. *con* *cháu* Ngài *tuyển* chọn *thuộc* nhà Gia -
7. Gia ước Ngài đã lập ngàn đời kiên
8. *đây* *đó* *cạn* *lượng* thực để nuôi dân
9. nhưng chúng còn tra cùm vào cổ ông
10. *cho* *tháo* *cởi* *gông* cùm và tha ông
11. Dân số họ mỗi ngày một tăng thêm
12. *sai* *kẻ* Ngài *tuyển* chọn là A - a -
13. Đây *những* gì tinh nhuệ của cả dân
14. *cho* Ap - ra - ham là *bầy* *tôi* của



1. nước. Hát xướng lên theo nhịp đàn ngợi khen
2. *sướng.* *Kiểm* *Chúa* *luôn,* *trông* *nhờ* *quyền* *uy* *tay*
3. nước. Nhắc nhớ luôn muôn vàn kỳ công tay
4. *tác.* *Hãy* *nhớ* *luôn* *tự* *hào* *vì* *uy* *danh*
5. Chúa. Nhắc nhớ luôn muôn vàn kỳ công tay
6. *cop.* *Đức* *Chúa* *ta* *muôn* *đời* *Ngài* *là* *Thiên*
7. vững. Chính Chúa thương đoan thể cùng I - sa -
8. *chúng.* *Chúa* *đã* *thương* *sai* *một* *người* *ra* *đi*
9. nữa. Mãi tới khi linh nghiệm lời ông tiên
10. *gấp,* *Cất* *nhắc* *lên* *trong* *triều* *làm* *quan* *tể*
11. mãi, Khiến đổi phương thay lòng và dâm ghen
12. *ron,* *Đến* *báo* *tin* *báo* *điểm* *là* *của* *Thiên*
13. nước. Chúa khiến dân đem vàng bạc ra đi
14. *Chúa.* *Chúa* *dẫn* *đưa* *dân* *Ngài* *chọn* *ra* *đi*



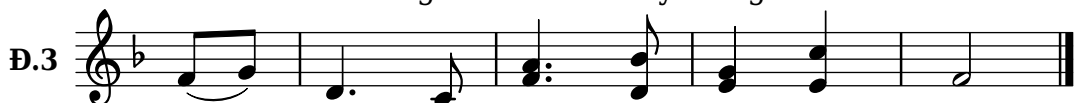
1. Chúa, và gẫm suy sự việc Chúa đã làm.
2. Chúa và chẳng ngưng tìm diện kiến nhan Ngài.
3. Chúa, mọi dấu thiêng, mọi điều Chúa ban truyền.
4. Chúa, hãy sống vui, lòng kẻ kiếm trông Ngài.
5. Chúa, mọi dấu thiêng, mọi điều Chúa ban truyền.
6. Chúa, Ngài quyết chi, địa cầu phải tuân hành.
7. á, Hiệp ước xưa Ngài lập với A - a - ron.
8. trước, là Giu - se kẻ bị bán như tôi đòi.
9. đoán, Lời Chúa nay là bằng chứng ông vô tội.
10. tướng, quản lý luôn sản nghiệp của cung đình.
11. ghét, bàn tính nhau làm hại chống dân Ngài.
12. Chúa, cùng dấu thiêng trừng phạt khắp Ai Cập.
13. gấp, từng ấy chi, chẳng hề có ai xiêu lạc.
14. đó. họ sống vui rộn ràng tiếng reo hò.



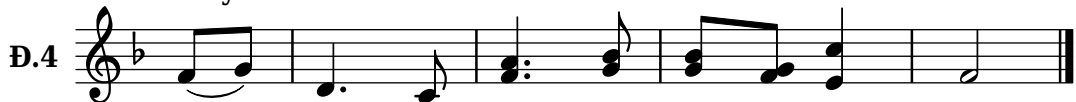
Đ.1 Muôn đời Chúa vẫn nhớ Giao ước Ngài đã lập ra.



Đ.2 Tâm hồn những ai tìm Chúa hãy mừng vui.



Đ.3 Hãy luôn tìm kiếm thánh nhan Chúa Trời.



Đ.4 Những ai tìm Chúa hãy phấn khởi nức lòng.



Đ.5 Hãy luôn tưởng nhớ những kỳ công Chúa đã làm.



Đ.6 Địa cầu chan chứa phúc lộc của Ngài.